TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:127/2022/HSST Ngày:
08-6-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Phương Dung.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.
Bà Trần Thị Thanh Xuân.

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa*:** Äng Hoàng Trọng Thọ - Kiãøm saït viãn.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngaìy 08 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Duy H (tên gọi khác: Bờm), sinh ngày 26/01/1991, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: 1/238 L, phường A, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1963); anh em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 3; vợ Nguyễn Huyền Thùy N, sinh năm 1992; có 02 con, con lớn nhất 06 tuổi, con nhỏ 04 tuổi, hiện vợ bị cáo đang mang thai 8 tháng; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình học hết lớp 9/12 thì nghỉ học. Sau đó lập gia đình và làm công nhân. Ngày 18/12/2009 bị Cơ quan Công an thành phố Huế xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 15/12/2021 đến ngày 26/01/2022 được thay thế bằng biện pháp "Bảo lĩnh" cho đến nay - Có mặt.

2. Họ và tên: Võ Huy H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 16/8/2001, tại tỉnh

Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: 195 L, phường A, thành phố H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và con bà Hoàng Thị T; chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Nhỏ sống với gia đình, học văn hóa đến lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 22/4/2019 bị Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 01 năm tù về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/4/2020; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Võ Huy H là người chưa thành niên).

Bị caó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 15/12/2021 đến ngày 26/01/2022 được thay thế bằng biện pháp "Bảo lĩnh" cho đến nay.

Bị hại: Anh Lê Đoàn Bảo S, sinh năm 1998. Nơi cư trú: 30B/111 Đ, phường A, thành phố H, tỉnh T - vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Quang L, sinh năm 1987. Nơi cư trú: 2/11 N, phường T, thành phố H, tỉnh T - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Duy H và anh Hồ Văn T cùng là công nhân Công ty TNHH Thiên An Phúc, trụ sở tại đường số 2, cụm Công nghiệp An Hoà, phường An Hoà, thành phố Huế. Trong quá trình cùng làm việc tại Công ty, anh T còn nợ H một số tiền; H nhiều lần đòi nợ nhưng anh T không trả, sau đó bỏ việc để trốn tránh việc trả nợ.

Sau khi bỏ việc, anh T còn lương tháng 6 năm 2021 tại Công ty Thiên An Phúc nhưng chưa đến nhận vì lo ngại gặp H nên anh T nhờ anh Lê Đoàn Bảo S(Sinh năm 1998, trú tại 30B/111 Đặng Văn Ngữ, phường An Đông, thành phố Huế) đến Công ty Thiên An Phúc nhận tiền lương giúp T. Vào khoảng 15 giờ ngày 13/7/2021, anh S đến phòng kế toán Công ty Thiên An Phúc gặp Kế toán là chị Phan Thuỳ L làm thủ tục nhận giúp T số tiền lương là: 2.795.957 đồng; sau đó anh S gửi lại chị L số tiền: 500.000 đồng mà T nhờ trả nợ hộ cho người làm cùng Công ty.

Lúc này, H biết anh S nhận tiền lương giúp T nên H đến khu vực trước cổng Công ty Thiên An Phúc chờ gặp anh S. Trong lúc đứng chờ anh S, H thấy bạn là Võ Huy H đi xe mô tô ngang qua nên gọi lại và bảo H đứng chờ bên kia đường, đối diện cổng Công ty Thiên An Phúc để nhờ lấy tiền nợ giúp H. Một lúc sau, anh S đi ra cổng Công ty để về nhà thì gặp H; H nói với anh S đi qua khu vực bên kia đường đối diện Công ty Thiên An Phúc để nói chuyện (vị trí H đang đứng chờ).Tại đây, H yêu cầu anh S giao lạitoàn bộ số tiền mà anh S nhận giúpT để trừ nợ, nhưng anh S không đồng ý và nói lại: "Tiền trong túi tôi là của tôi"; H liền dùng tay đánh vào vùng mặt anh S. Lúc này, bảo vệ Công ty Thiên An Phúc là anh Trần Quang L (Sinh năm 1987, trú tại 2/11 Ngô Thời Nhậm,phường Thuận Hoà, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế)thấy ồn ào nên đi ra can ngăn, nhắc nhở nên H không đánh nữa. Tuy nhiên, do anh S vẫn chưa giao tiền nên H ôm người anh S để H tiếp tục dùng tay đánh vào vùng ngực anh S. Thấy sự việc ồn ào và sợ mọi người xung

quanh biết sự việc nên H yêu cầu anh S đi bộ ra xa khu vực trước cổng Công ty Thiên An Phúc (cách khoảng 50 mét), H dùng tay đẩy anh S đi. Tại đây, H yêu cầu anh S gọi điện thoại cho T để H nói chuyện với anh T nhưng anh T không nghe máy. Do lo sợ không giao tiền cho H thì sẽ tiếp tục bị đánh nên anh S đưa cho H số tiền: 2.200.000 đồng; H đưa lại cho anh S số tiền: 100.000 đồng để bồi thường về việc anh S bị rách áo khi bị H đánh. Sau đó, H đi vào Công ty Thiên An Phúc để tiếp tục làm việc, H đi về nhà.

Anh S sau khi bị chiếm đoạt tài sản đã viết đơn trình báo sự việc trên đến Cơ quan Công an thành phố Huế.

** Vật chứng thu giữ:*

+ Chị Phan Thuỳ L giao nộp: 01 bản sao bảng lương công nhân tháng 6 năm 2021 của Công ty Thiên An Phúc (được in ra trên 02 trang giấy A4); 01 bản in trên giấy A4 thể hiện tin nhắn qua ứng dụng Zalo giữa chị Phan Thuỳ Linh với anh Lê Đoàn Bảo S có nội dung thể hiện việc anh S nhận tiền lương giúp anh T;

+ Anh Hồ Văn T giao nộp: 26 bản in trên giấy A4 thể hiện tin nhắn qua mạng xã hội Facebook giữa anh Lê Đoàn Bảo S và anh Hồ Văn Tthể hiện nội dung sự việc anh S bị H, H hành hung chiếm đoạt tiền;

+ Anh Lê Đoàn Bảo S giao nộp: 01 tấm ảnh màu thể hiện khuôn mặt anh Lê Đoàn Bảo S do anh S tự chụp lại bằng điện thoại di động sau khi bị Lê Duy H đánh vào vùng mặt; 02 bản in trên giấy A4 có nội dung thể hiện việc Lê Duy H chuyển số tiền: 3.500.000 đồng qua ngân hàng để bồi thường cho anh Lê Đoàn Bảo S; 02 bản in trên giấy A4 có nội dung thể hiện việc Lê Duy H nhắn tin qua điện thoại cho anh S để xin lỗi về hành vi chiếm đoạt tài sản của mình; 06 bản in trên giấy A4 có nội dung thể hiện việc chị Nguyễn Huyền Thuỳ Ng (vợ bị caó H) nhắn tin qua điện thoại cho anh Lê Đoàn Bảo S để xin lỗi về hành vi chiếm đoạt tài sản của Lê Duy H;

Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 451-21/TgT ngày 28/10/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận về thương tích của anh Lê Đoàn Bảo S như sau:

1. Dấu H chính qua giám định: Các chạm thương trên vùng má, ngực không để lại dấu vết;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 0% (Không phần trăm);

3. Vật gây và chiều hướng tác động: Vật tày mềm, tác động hướng trước sau.

** Về trách nhiệm dân sự:* Anh Lê Đoàn Bảo S yêu cầu bồi thường về thiệt hại dân sự với tổng số tiền là: 13.500.000 đồng. Các bị cáo Lê Duy H, Võ Huy H đã bồi thường đầy đủ số tiền trên. Anh Hồ Văn T không yêu cầu bồi thường về dân sự;

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS-HS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Lê Duy H và Võ Huy H về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa
Thiên Huế vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Duy H và Võ Huy H về tội "Cướp tài sản".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt Lê Duy H từ 15 đến 18 tháng tù.

Đề nghị Hội nghị xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt Võ Huy H từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án các vật chứng tạm giữ do các anh, chị Phan Thùy L, Hồ Văn T, Lê Đoàn Bảo S giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường đầy đủ không có ai yêu cầu gì thêm, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Các bị cáo nói lời nói sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của các bị cáo phù với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/7/2021, tại khu vực trước cổng Công ty TNHH Thiên An Phúc, đường số 2, cụm Công nghiệp An Hoà, phường An Hoà, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Lê Duy H, Võ Huy H thống nhất cùng nhau dùng tay đánh vào người anh Lê Đoàn Bảo S để chiếm đoạt số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm ngàn đồng). Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Cướp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng số 95/CT-VKS-HS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó Lê Duy H giữ vai trò là người khởi sướng và thực hiện tội phạm nên chịu trách nhiệm chính. Võ Huy H có vai trò là người giúp sức nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò thứ hai trong vụ án.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành dùng tay đánh vào người anh Lê Đoàn Bảo S làm cho anh S lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt số tiền 2.200.000đồng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy tại thời điểm phạm tội các bị cáo đều không có tiền án tiền sự, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ H quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra cần xem xét cho bị cáo Lê Duy H là lao động chính, hai con còn nhỏ, vợ bị cáo sắp sinh con thứ ba nên cần xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường đầy đủ, không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Các bị cáo Lê Duy H và Võ Huy H phạm tội "Cướp tài sản".

-Áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy H 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giam là 43 (Bốn mươi ba) ngày (từ ngày 15/12/2021 đến ngày 26/01/2022).

-Áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Huy H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giam là 43 (Bốn mươi ba) ngày (từ ngày 15/12/2021 đến ngày 26/01/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án gồm:

- Bản sao bảng lương công nhân tháng 6 năm 2021 của Công ty Thiên Ân Phúc (được in ra trên 02 trang giấy A4);

- 01 bản in trên giấy A4 thể hiện tin nhắn qua ứng dụng Zalo giữa chị Phan Thuỳ Linh với anh Lê Đoàn Bảo S có nội dung thể hiện việc anh S nhận tiền lương giúp anh T;

- 26 bản in trên giấy A4 thể hiện tin nhắn qua mạng xã hội Facebook giữa anh Lê Đoàn Bảo S và anh Hồ Văn T thể hiện nội dung sự việc anh S bị H, H hành hung chiếm đoạt tiền;

- 01 tấm ảnh màu thể hiện khuôn mặt anh Lê Đoàn Bảo S do anh S tự chụp lại bằng điện thoại di động sau khi bị Lê Duy H đánh vào vùng mặt;

- 02 bản in trên giấy A4 có nội dung thể hiện việc Lê Duy H chuyển số tiền: 3.500.000 đồng qua ngân hàng để bồi thường cho anh Lê Đoàn Bảo S;

- 02 bản in trên giấy A4 có nội dung thể hiện việc Lê Duy H nhắn tin qua điện thoại cho anh S để xin lỗi về hành vi chiếm đoạt tài sản của mình;

- 06 bản in trên giấy A4 có nội dung thể hiện việc chị Nguyễn Huyền Thuỳ Ngân (vợ bị cáo H) nhắn tin qua điện thoại cho anh Lê Đoàn Bảo S để xin lỗi về hành vi chiếm đoạt tài sản của Lê Duy H;

3.Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo Lê Duy H và Võ Huy H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TTHuế;
-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
-Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
-Công an thành phố Huế;
-VKSND thành phố Huế; -THA HS, THA DS;
-Bị cáo, BH, NCPLVNVLQ;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Phương Dung